

PHẦN THỨ HAI

NHỮNG BÀI DẠY CỤ THỂ

Bài 1. Bài mở đầu

I – MỤC TIÊU

- Nêu rõ mục đích, nhiệm vụ và ý nghĩa của môn học.
- Xác định được vị trí của con người trong tự nhiên.
- Nêu được các phương pháp học tập đặc thù của môn học.

II – THÔNG TIN BỔ SUNG

Chương trình môn Cơ thể người và vệ sinh kế thừa những kiến thức về cấu tạo và đời sống động vật đã được giảng dạy ở lớp 7. Vì vậy, khi giảng dạy môn học này, giáo viên cần chú ý thường xuyên khai thác những kiến thức trong sách Sinh học 7, đặc biệt lưu ý mối quan hệ giữa con người và lớp Thú. Mặt khác, đối tượng nghiên cứu của môn học là con người cho nên yêu cầu học sinh phải xác định được vị trí các cơ quan trên chính cơ thể mình. Điều này có ý nghĩa quan trọng trong việc vệ sinh phòng chống các tật bệnh. Học sinh có thể biết được những thay đổi có tính bệnh lí ở các bộ phận của cơ thể khi có bệnh. Ví dụ, khi đau quặn vùng bụng dưới bên phải sát vùng chậu kèm theo nôn mửa cần phải nghĩ ngay đến khả năng viêm ruột thừa.

Trong bài mở đầu, giáo viên cần cố gắng giúp học sinh hiểu rõ những kiến thức về cơ thể người rất quan trọng trong đời sống hàng ngày giúp chúng ta biết cách rèn luyện và bảo vệ cơ thể để có cuộc sống khoẻ mạnh vui tươi, đồng thời nó còn là cơ sở khoa học của nhiều ngành nghề trong xã hội có liên quan đến con người. Có thể kể ra những câu chuyện lí thú về ứng dụng các kiến thức giải phẫu sinh lí người trong công tác phòng chữa bệnh, các liệu pháp tâm lí hoặc truyện vui về cuộc sống của con người.

Ví dụ giải thích câu "một trận cười bằng mười thang thuốc bổ". Khi cười, tâm lí căng thẳng được giải toả, não bộ trở nên hưng phấn hơn, các cơ hô hấp hoạt động

mạnh, làm tăng khả năng lưu thông máu, các tuyến nội tiết tăng cường hoạt động. Mọi cơ quan trong cơ thể đều trở nên hoạt động tích cực hơn, làm tăng cường quá trình trao đổi chất. Vì vậy, người luôn có cuộc sống vui tươi là người khoẻ mạnh, có tuổi thọ kéo dài.

Về phương pháp, chủ yếu là hoạt động độc lập của học sinh thông qua việc khai thác các kiến thức đã học ở các lớp trước cùng với những hiểu biết trong thực tế cuộc sống.

Kiến thức trọng tâm là vị trí của người trong tự nhiên và ý nghĩa của việc học tập bộ môn.

III – PHƯƠNG TIỆN DẠY HỌC

Bản trong về các hình trong SGK và máy chiếu. Nếu không có điều kiện thì dùng tranh phóng to các hình trong SGK.

IV – GỢI Ý TIẾN TRÌNH TIẾT HỌC

Mở bài : Có thể sử dụng câu hỏi hoạt động trong mục I.

Hoạt động 1 : *Tìm hiểu vị trí của con người trong tự nhiên*

– Giáo viên giới thiệu các kiến thức ở phần thông tin.

– Học sinh làm việc cá nhân, xác định những đặc điểm chỉ có ở người không có ở động vật.

Một học sinh báo cáo kết quả, các học sinh khác thảo luận bổ sung.

– Kết luận : Các đặc điểm đó là :

+ Sự phân hoá của bộ xương phù hợp với chức năng lao động... ;

+ Lao động có mục đích ;

+ Có tiếng nói, chữ viết ;

+ Biết dùng lửa ;

+ Não phát triển, sọ lớn hơn mặt.

Hoạt động 2 : *Xác định mục đích nhiệm vụ của phần cơ thể người và vệ sinh*

– Giáo viên cung cấp thông tin như SGK.

– Học sinh xem các hình 1 – 1 → 3 cùng với những hiểu biết của bản thân, trả lời câu hỏi phần hoạt động.

– Kết luận : Hiểu biết về cơ thể người có ích lợi cho nhiều ngành nghề như Y học, Giáo dục học, TDTT, hội họa, thời trang... Vì vậy, việc học tập môn học *Cơ thể người và vệ sinh* có ý nghĩa không chỉ giúp ta biết rèn luyện thân thể, bảo vệ sức khỏe, bảo vệ môi trường mà còn có những kiến thức cơ bản tạo điều kiện học lên các lớp sau và đi sâu vào các ngành nghề khác trong xã hội.

Hoạt động 3 : Tìm hiểu phương pháp học tập bộ môn

Giáo viên hướng dẫn phương pháp học tập như phần thông tin.

Hoạt động 4 : Củng cố và tóm tắt bài

Có thể sử dụng các câu hỏi sau :

– Đặc điểm cơ bản để phân biệt người với động vật là gì ?

– Để học tốt môn học, em cần thực hiện theo các phương pháp nào ? Gọi một học sinh đọc phần ghi nhớ trong khung.

V – GỢI Ý ĐÁP ÁN CÂU HỎI VÀ BÀI TẬP CUỐI BÀI

Câu 1. Trong nội dung hoạt động 1.

Câu 2. Trong nội dung hoạt động 2.